

Bản án số: 68/2024/DS-ST

Ngày: 03- 5 - 2024

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Đắc Nghĩa;
- Bà Mai Thị Kim Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 642/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2024/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ông **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1955; địa chỉ: Tổ 11, ấp D, xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của ông Đông: Bà **Đỗ Thị M**, sinh năm 1962; địa chỉ: Ấp 4, xã S, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (văn bản uỷ quyền ngày 28/12/2023); vắng mặt.

2. **Bị đơn:**

2.1. Ông **Cao Đăng S**, sinh năm 1977; vắng mặt.

2.2. Bà **Nguyễn Thị Ngọc T**, sinh năm 1978; có mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ 6, ấp D, xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 12 năm 2023 của nguyên đơn, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là bà **Đỗ Thị M** trình bày:

Ngày 23/3/2023, ông Nguyễn Văn Đ cho vợ chồng ông Cao Đăng S và bà Nguyễn Thị Ngọc T vay số tiền 870.000.000 đồng, mục đích để bà T, ông S đi đáo hạn Ngân hàng, thoả thuận lãi 3%/tháng, thời hạn trả là 01 tháng. Khi cho vay các bên có làm giấy vay tiền, ông Đông, ông Sơn, bà T cùng ký tên. Ông Sơn, bà T không thể chấp tài sản gì cho ông Đông. Đến hạn trả, ông Sơn, bà T không trả tiền gốc, lãi như đã thoả thuận. Nay, ông Đ yêu cầu bà T, ông S trả số tiền vay gốc là 870.000.000 đồng và tiền lãi với mức lãi suất 1,66%/tháng tính từ ngày 23/4/2023 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

Tại bản tự khai ngày 25/01/2024, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án
- *Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T trình bày:*

Bà thừa nhận vợ chồng bà có vay tiền của ông Nguyễn Văn Đ nhiều lần, tổng cộng là 870.000.000 đồng, vay không thế chấp tài sản, thoả thuận lãi 3.000 đồng/1.000.000 đồng/ 01 ngày. Ngày 23/3/2023, hai bên thống nhất chốt lại số tiền vay, ông Đ và vợ chồng bà cùng ký tên. Mục đích vay là để trả đáo hạn Ngân hàng và mua bán trong gia đình. Trong quá trình vay vợ chồng bà đã trả tiền lãi cho ông Đ được 80.000.000 đồng, việc trả lãi không làm giấy tờ, không ai chứng kiến. Nay, bà đồng ý cùng với ông S trả số tiền vay gốc 870.000.000 đồng cho ông Đ, riêng về tiền lãi bà xin không trả vì hoàn cảnh kinh tế gia đình đang khó khăn.

Bị đơn – Ông Cao Đăng S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh:*

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tố nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ đối với ông Cao Đăng S, bà Nguyễn Thị Ngọc T về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Buộc ông Cao Đăng S, bà Nguyễn Thị Ngọc T cùng có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền vay gốc 870.000.000 đồng và lãi suất 1,66%/tháng tính từ ngày 23/4/2023 (DL) cho đến khi giải quyết xong vụ án trừ số tiền lãi 80.000.000 đồng mà bà Thủy đã trả cho ông Đông.

Án phí Ông Cao Đăng S và bà Nguyễn Thị Ngọc T chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn Đ là nguyên đơn vắng mặt, người đại diện hợp pháp của ông Đ là bà Đỗ Thị M vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; ông Cao Đăng S là bị đơn vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn Đ, bà Đỗ Thị M, ông Cao Đăng S.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 23/3/2023, vợ chồng ông Cao Đăng S, bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Nguyễn Văn Đ cùng thống nhất chốt số tiền mà bà T, ông S còn nợ ông Đ là 870.000.000 đồng, lãi suất hai bên thỏa thuận 3%/tháng, thời hạn trả là 01 tháng, đến hạn trả, bà T, ông S không trả được nên các bên xảy ra tranh chấp.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Về yêu cầu trả tiền vay gốc: Tại giấy vay tiền ghi ngày 23/3/2023, ông Cao Đăng S, bà Nguyễn Thị Ngọc T có ký nhận nợ ông Nguyễn Văn Đ số tiền 870.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị Ngọc T thừa nhận vợ chồng bà có vay của ông Nguyễn Văn Đ nhiều lần, tổng cộng là 870.000.000 đồng. Do đó, đủ căn cứ xác định ông S, bà T còn nợ ông Đ số tiền 870.000.000 đồng. Do ông S, bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đ về việc buộc ông S, bà T cùng có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Đ số tiền vay gốc 870.000.000 đồng.

[3.2] Về yêu cầu tính tiền lãi: Nguyên đơn yêu cầu tính lãi với mức lãi suất 1,66%/tháng tính từ ngày 23/4/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong giấy vay tiền có ghi lãi là 3%/tháng, ông Đ, bà T cho rằng vay có thỏa thuận trả lãi hàng tháng. Xác định hợp đồng vay giữa ông Đ, ông S, bà T là vay có tính lãi, có thỏa thuận thời hạn trả là 01 tháng. Nên tiền lãi sẽ được tính kể từ ngày vay ngày 23/3/2023 cho đến nay. Do nguyên đơn yêu cầu tính lãi với mức lãi suất 1,66%/tháng tính từ ngày 23/4/2023, yêu cầu này của nguyên đơn là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn thống nhất sau khi ký giấy vay tiền ngày 23/3/2023 cho đến nay, bị đơn đã trả tiền lãi nhiều lần, không nhớ rõ thời gian với tổng số tiền là 80.000.000 đồng nên số tiền này sẽ được khấu trừ vào tổng số tiền lãi.

Việc tính lãi được tính như sau: 870.000.000 đồng x 1,66% x 12 tháng 10 ngày = 178.118.000 đồng. Khấu trừ 80.000.000 đồng tiền lãi đã đóng còn lại là 98.118.000 đồng.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ được chấp nhận nên ông Cao Đăng S, bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu án phí sơ thẩm tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; các Điều 144, 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Đ đối với ông Cao Đăng S và bà Nguyễn Thị Ngọc T về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc ông Cao Đăng S và bà Nguyễn Thị Ngọc T cùng có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền 968.118.000 (chín trăm sáu mươi tám triệu một trăm mười tám nghìn) đồng, (trong đó, tiền gốc là 870.000.000 (tám trăm bảy mươi triệu) đồng, tiền lãi là 98.118.000 (chín mươi tám triệu một trăm mười tám nghìn) đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 03/5/2024) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án (ông Cao Đăng S, bà Nguyễn Thị Ngọc T) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2/ Về án phí:

Ông Cao Đăng S, bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu 41.043.500 (bốn mươi một triệu không trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Văn Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa

hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thị Xuân Lan